TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 219/2018/QĐST- DS	*Sơn Trà, ngày 19 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 126/2018/TLST - DS ngày 30/8/2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:* **Công ty Tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam T; Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree Tower, số 09 Đ, phường 12, quận 4, thành phố H.

-Người đại diện theo pháp luật: ông **Lô Bằng G**. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

-Người đại diện theo ủy quyền: bà **Phạm Thị Mỹ H**. Chức vụ: Trưởng nhóm tố tụng – Phòng thu hồi nợ pháp lý - Trung tâm thu hồi nợ.

-Bà **Phạm Thị Mỹ H** ủy quyền lại cho ông **Đinh Vũ L**, sinh năm 1997 và bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1995. Địa chỉ: số 353, đường N, quận H, thành phố Đ.

Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1969; Địa chỉ: số 37, đường N, phường A, quận S, thành phố Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Bà Nguyễn Thị Ng thống nhất nợ của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân Hàng Việt Nam T số tiền 34.688.000 đồng (trong đó nợ gốc là 23.966.525 đồng, nợ lãi là 10.721.475 đồng).

b) Bà Nguyễn Thị Ng trả góp hàng tháng 2.500.000 đồng cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân Hàng Việt Nam T vào ngày 27 hàng tháng.

c) Nếu bà Nguyễn Thị N vi phạm 01 kỳ trả nợ thì Công ty tài chính TNHH MTV Ngân Hàng Việt Nam T được quyền yêu cầu bà Nga trả toàn bộ số nợ và lãi còn lại.

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

d) Về án phí:

+Bà Nguyễn Thị Ng chịu số tiền 867.200 đồng án phí tranh chấp về dân sự có giá ngạch.

+Hoàn lại cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân Hàng Việt Nam T **930.000đ** (Chín trăm ba mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 009057 ngày 30/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND quận S;*
- *Chi cục THADS quận S;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Ngô Đức Tài